

Số: 873 /KLTT-SGDĐT

Ninh Thuận, ngày 16 tháng 4 năm 2019

KẾT LUẬN THANH TRA
Chuyên ngành về công tác quản lý, tổ chức kiểm tra,
đánh giá xếp loại học sinh cấp THCS (đợt xuất)

Thực hiện quyết định số 206/QĐ-SGDĐT ngày 04/3/2019 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) thanh tra chuyên ngành (đợt xuất) về công tác quản lý, tổ chức kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh cấp THCS;

Căn cứ báo cáo kết quả của Đoàn thanh tra ngày 10/4/2019 tại trường THCS Lê Hồng Phong thuộc thành phố Phan Rang-Tháp Chàm; đối chiếu quy định của pháp luật về thanh tra, các quy định khác của pháp luật có liên quan và hướng dẫn thực hiện của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Giám đốc Sở GDĐT kết luận thanh tra, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất: Khái quát chung

Trường THCS Lê Hồng Phong thuộc thành phố Phan Rang-Tháp Chàm là cơ sở giáo dục công lập của bậc Trung học trong hệ thống giáo dục quốc dân, thuộc Phòng GDĐT thành phố Phan Rang-Tháp Chàm quản lý, chỉ đạo trực tiếp. Trường có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, hoạt động theo Điều lệ trường Phổ thông, Luật Giáo dục và các văn bản khác của ngành giáo dục.

Trong những năm học qua, nhà trường đã có cố gắng, phát huy điều kiện thuận lợi, khắc phục khó khăn tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ các năm học. Nhìn chung quy mô giáo dục, tuyển sinh và kết quả giáo dục của nhà trường ổn định và phát triển. Năm học 2018-2019 nhà trường có 83 cán bộ, giáo viên, nhân viên với tổng số 1503 học sinh.

Kết quả đánh giá, xếp loại giáo dục trong thời kỳ thanh tra:

- Năm học 2017-2018:

+ Về Hạnh kiểm: Tốt (1336/1531, tỷ lệ 87,3%); Khá (180/1531, tỷ lệ 11,8%); Trung bình (15/1531, tỷ lệ 1,0%); Yếu (0%).

+ Về Học lực: Giỏi (663/1531, tỷ lệ 43,3%); Khá (548/1531, tỷ lệ 35,8%); Trung bình (290/1531, tỷ lệ 18,9%); Yếu (28/1531, tỷ lệ 1,8%); Kém (02/1531, tỷ lệ 0,1%).

+ Học sinh ở lại lớp do học lực kém: 02.

+ Học sinh thi lại: 28, ở lại lớp sau thi lại 06.

+ Kết quả xét tốt nghiệp THCS: 400/400, đạt tỷ lệ 100%.

- Năm học 2018-2019 (Học kỳ I):

+ Về Hạnh kiểm: Tốt (1112/1503, tỷ lệ 74,0%); Khá (366/1503, tỷ lệ 24,4%); Trung bình (25/1503, tỷ lệ 1,7%); Yếu (0%).

+ Về Học lực: Giỏi (481/1503, tỷ lệ 32,0%); Khá (546/1503, tỷ lệ 36,3%); Trung bình (370/1503, tỷ lệ 24,6%); Yếu (99/1503, tỷ lệ 6,6%); Kém (07/1503, tỷ lệ 0,5%).

Phần thứ hai: Kết quả thanh tra

I. Xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá học sinh

1. Việc tổ chức quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác kiểm tra đánh giá (KTĐG), xếp loại học sinh của cơ quan quản lý giáo dục các cấp:

- Nhà trường đã tổ chức quán triệt các văn bản chỉ đạo của các cấp quản lý về công tác KTĐG, xếp loại học sinh trong các cuộc họp định kỳ tháng, tuần đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Lưu trữ đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Bộ, Sở, Phòng GDĐT để thực hiện.

2. Xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá học sinh:

- Đầu mỗi năm học, nhà trường tổ chức thực hiện việc xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá học sinh trên cơ sở kế hoạch kiểm tra thường xuyên, định kỳ của các tổ bộ môn; thực hiện việc xây dựng kế hoạch kiểm tra chung (chung đề, chung thời gian) cho 05 môn học theo văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Phòng GDĐT (Ngữ văn, Toán, Vật lý, Hóa học, tiếng Anh); riêng bài viết môn Ngữ văn, nhà trường tổ chức cho giáo viên bộ môn bốc thăm ngẫu nhiên đề trước giờ vào lớp và cho học sinh làm bài tại lớp theo thời khóa biểu.

- Tuy nhiên, kế hoạch tổ chức kiểm tra đánh giá học sinh còn bộc lộ những hạn chế:

+ Chưa thể hiện rõ việc chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng hình thức đánh giá thông qua báo cáo kết quả thực hiện dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; thuyết trình-bài viết, trình chiếu, video clip; kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập,...đây là một nội dung quan trọng để thực hiện đổi mới đồng bộ PPDH và KTĐG.

+ Chưa có giải pháp trong quản lý để kiểm soát chặt chẽ quy trình ra đề, hình thức kiểm tra, chấm bài kiểm tra thường xuyên (15 phút) và kiểm tra định kỳ ở các môn không kiểm tra chung để kết quả kiểm tra đánh giá toàn diện học sinh đảm bảo tính khách quan, chính xác, công bằng.

+ Có xây dựng dự toán thu chi kinh phí in sao đề, giấy kiểm tra để thực hiện cho các môn kiểm tra chung nhưng chưa chi tiết, cụ thể trên cơ sở số bài kiểm tra, số tờ giấy in sao đề, số tờ giấy làm bài kiểm tra tự luận, trắc nghiệm,...

II. Thực hiện kế hoạch kiểm tra đánh giá học sinh:

1. Xây dựng ma trận đề và đề kiểm tra:

- Ma trận đề kiểm tra định kỳ được tổ, nhóm chuyên môn thống nhất xây dựng ma trận chung cho từng môn, từng khối lớp. Ma trận đề cơ bản đảm bảo theo hướng dẫn tại văn bản số 270/SGDĐT-GDTrH ngày 27/3/2011 về thực hiện biên soạn đề

kiểm tra cấp trung học, tuy nhiên đối với môn Ngữ văn từ ngữ dùng để chỉ mức độ đo lường cấp độ nhận thức trong ma trận còn thiếu.

- Các môn kiểm tra chung, mỗi giáo viên bộ môn ra một đề giới thiệu, Phó Hiệu trưởng theo sự phân công tiến hành chọn 01 đề hoặc chọn các bài, câu của nhiều đề giới thiệu để trộn thành 01 đề kiểm tra chung. Việc in sao đề kiểm tra chung do Phó Hiệu trưởng theo phân công thực hiện kiểm soát quá trình in sao, vào bì, niêm phong theo lớp (phòng); bì đề được giao cho giáo viên coi kiểm tra mở niêm phong tại lớp (phòng) khi tiến hành kiểm tra.

- Các môn không kiểm tra chung, giáo viên tự ra đề, in sao đề và tự chịu trách nhiệm trên cơ sở ma trận đã được thống nhất và phê duyệt.

- Cơ bản các giáo viên bộ môn đều thực hiện xây dựng đề kiểm tra phù hợp với ma trận đề, câu hỏi có các mức độ từ nhận biết đến thông hiểu, vận dụng, một số đề có sử dụng câu hỏi mở.

- Đáp án, hướng dẫn chấm cơ bản rõ ràng, dễ vận dụng; đã áp dụng một số nội dung về đổi mới việc biên soạn đáp án, hướng dẫn chấm. Tuy nhiên, một số đáp án môn Ngữ văn biên soạn chưa chuẩn xác, một số đề có câu hỏi mở nhưng ý đáp án còn khuôn sáo theo ý người soạn đề (nhất là với câu làm văn).

- Vẫn còn một số kỹ thuật biên soạn đáp án hướng dẫn chấm môn Ngữ văn theo định hướng mới chưa thực hiện theo hướng dẫn (các tiêu chí về: đánh giá bố cục, xác định vấn đề, chính tả, điểm sáng tạo còn thiếu hoặc chưa được tách bạch và định lượng hóa cụ thể, chỉ đề cập trong thang điểm chấm tổng hợp).

- Ma trận, đề, đáp án các môn không kiểm tra chung đề chưa được tập trung lưu trữ đầy đủ (một số bộ môn chỉ lưu trữ 01 đề/bài kiểm tra/khối lớp).

- Sau nhiều năm thực hiện việc đổi mới đồng bộ PPDH và KTĐG nhưng nhà trường chưa thiết lập được ngân hàng đề kiểm tra mà chỉ lưu trữ dưới dạng file mềm và thực hiện khâu duyệt, xuất đề kiểm tra theo từng năm học.

- Hiệu trưởng chưa có Quyết định giao nhiệm vụ cụ thể đối với bộ phận in sao đề kiểm tra chung để ràng buộc pháp lý và kiểm soát về tính bảo mật, một trong những yêu cầu nghiêm ngặt để có được kết quả đánh giá khách quan, chính xác, công bằng trong kiểm tra chung.

2. Tổ chức coi và chấm bài kiểm tra:

2.1. Hình thức tổ chức coi và chấm bài kiểm tra:

- Kiểm tra thường xuyên: Giáo viên bộ môn tự thực hiện và chịu trách nhiệm trên cơ sở kế hoạch kiểm tra bộ môn đã được tổ trưởng chuyên môn và lãnh đạo nhà trường phê duyệt.

- Kiểm tra định kỳ: Nhà trường tổ chức kiểm tra 45 phút chung đề, chung thời gian cho 05 môn học theo chỉ đạo của Phòng GDĐT Phan Rang-Tháp Chàm (Ngữ văn, Toán, Vật lý, Hóa học, tiếng Anh). Riêng bài viết môn Ngữ văn, nhà trường tổ chức cho giáo viên bộ môn bốc thăm ngẫu nhiên đề trước giờ vào lớp và cho học sinh làm bài tại lớp theo thời khóa biểu.

- Các môn còn lại nhà trường không quản lý, thực hiện hình thức kiểm tra

chung, giáo viên bộ môn tổ chức kiểm tra tại lớp theo PPCT và thời khóa biểu, kế hoạch đã được tổ chuyên môn và Lãnh đạo trường phê duyệt.

- Kiểm tra học kỳ 05 môn (Ngữ văn, Toán, Vật lý, Hóa học, tiếng Anh) ở khối lớp 8 và lớp 9 theo đề kiểm tra, lịch kiểm tra chung của phòng GDĐT. Trường tổ chức kiểm tra học kỳ chung đề cho các môn, các khối lớp còn lại.

- Kiểm tra học kỳ sắp xếp phòng kiểm tra theo số báo danh toàn khối, kiểm tra 45 phút, học sinh ngồi tại lớp.

- Bài kiểm tra định kỳ không cắt phách, được giao cho giáo viên bộ môn chấm bài lớp mình dạy.

- Bài kiểm tra học kỳ (năm học 2017-2018) không thực hiện cắt phách, tổ chức chấm chéo; bài kiểm tra học kỳ (năm học 2018-2019, học kỳ I) được thực hiện cắt phách, giao cho giáo viên bộ môn chấm bài lớp mình dạy.

2.2. Nhận xét:

- Tổ chức khâu coi kiểm tra chung, kiểm tra học kỳ cơ bản nghiêm túc, khách quan; đã thiết lập và lưu trữ các loại hồ sơ để quản lý quy trình thực hiện như: Bảng phân công coi, chấm bài kiểm tra, phiếu điểm, biên bản chấm thẩm định, bài kiểm tra, sổ điểm,...

- Việc chấm bài kiểm tra của học sinh cơ bản các giáo viên bộ môn của lớp thực hiện chấm, trả và vào điểm theo thời gian quy định.

- Việc chấm bài kiểm tra định kỳ sử dụng phương án phân công cho giáo viên bộ môn trực tiếp chấm bài lớp mình dạy mà không thực hiện cắt phách là chưa đảm bảo nguyên tắc khách quan, công bằng, chính xác trong kiểm tra đánh giá.

3. Quản lý điểm bài kiểm tra:

- Có sử dụng phương án quản lý điểm bài kiểm tra bằng phần mềm quản lý điểm (sau khi hoàn tất chấm bài theo thời gian quy định, giáo viên nộp phiếu điểm cho Phó Hiệu trưởng nhập điểm vào phần mềm quản lý điểm).

- Tổ chức chấm thẩm định 5% bài kiểm tra định kỳ/môn/khối lớp và 10% bài kiểm tra học kỳ/môn/khối lớp (kết quả chấm thẩm định hầu như không có sự sai lệch với điểm của giáo viên chấm lần đầu).

- Việc sửa điểm trên phần mềm khi phát hiện sai sót, giáo viên phải thông qua trách nhiệm quản lý của Phó Hiệu trưởng để xử lý, khắc phục được sự tùy tiện, chủ quan trong đánh giá.

- Kết thúc học kỳ, trường thực hiện cộng điểm, xếp loại trên phần mềm sau đó in, phát cho giáo viên kiểm tra xác nhận và vào sổ gọi tên ghi điểm.

4. Kết quả chấm thẩm định một số bài kiểm tra và đối chiếu điểm số giữa bài kiểm tra và sổ gọi tên ghi điểm của thành viên đoàn thanh tra cho thấy:

- Về cơ bản giáo viên các bộ môn đã thực hiện nghiêm túc việc vận dụng đáp án biểu điểm chấm; thực hiện chấm, trả bài và vào sổ gọi tên ghi điểm chính xác, đúng thời gian quy định.

- Tuy nhiên, môn Ngữ văn một số giáo viên chấm chưa thật sự đều tay, việc

vận dụng đáp án, hướng dẫn chấm còn mang tính chủ quan của người chấm.

Phần thứ ba: Kết luận-xử lý, kiến nghị

I. Kết luận

1. Xác định đổi mới PPDH và KTĐG là các hoạt động thống nhất hữu cơ của quá trình dạy học, nhà trường về cơ bản đã chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện cho từng năm học; gắn tinh thần trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân, thầy giáo, cô giáo trong quá trình thực hiện đổi mới đồng bộ PPDH và KTĐG.

Quá trình quản lý KTĐG học sinh ở các môn học được thực hiện khá chặt chẽ ở các khâu, công đoạn (xây dựng ma trận, đề, chọn đề, coi, chấm, quản lý điểm,...) thông qua hình thức kiểm tra chung cho 05 môn học (Ngữ văn, Toán, Vật lý, Hóa học, tiếng Anh) đã đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh đảm bảo yếu tố chính xác, khách quan và công bằng.

2. Một số yêu cầu mang tính nguyên tắc trong kiểm tra đánh giá học sinh chưa được thực hiện đầy đủ, còn những hạn chế, tồn tại:

- Kế hoạch kiểm tra đánh giá học sinh chưa thể hiện rõ việc chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng hình thức đánh giá thông qua báo cáo kết quả thực hiện dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; thuyết trình-bài viết, trình chiếu, video clip; kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập,...;

- Chưa có giải pháp trong quản lý để kiểm soát chặt chẽ quy trình ra đề, hình thức kiểm tra, chấm bài kiểm tra thường xuyên (15 phút) và kiểm tra định kỳ ở các môn không kiểm tra chung;

- Sau nhiều năm thực hiện việc đổi mới đồng bộ PPDH và KTĐG nhưng nhà trường chưa xây dựng được ngân hàng đề kiểm tra để tiến đến tối ưu hóa, chuyên môn hóa quá trình áp dụng công nghệ trong KTĐG, mới chỉ dừng lại ở mức độ lưu giữ (hình thức thô hoặc lưu file trong máy tính);

- Hiệu trưởng chưa có Quyết định giao nhiệm vụ cụ thể đối với bộ phận in sao đề kiểm tra chung để ràng buộc pháp lý và kiểm soát về tính bảo mật, một trong những yêu cầu nghiêm ngặt để có được kết quả đánh giá khách quan, chính xác, công bằng trong kiểm tra chung.

3. Nguyên nhân của hạn chế, thiếu sót

3.1. Nguyên nhân khách quan: Trong văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Phòng GDĐT thành phố Phan Rang-Tháp Chàm hàng năm cho các đơn vị trực thuộc về công tác kiểm tra đánh giá nội dung chỉ tập trung chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện kiểm tra chung đối với 05 môn học (Ngữ văn, Toán, Vật lý, Hóa học, tiếng Anh) và kiểm tra học kỳ. Các yêu cầu về kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ và các môn không tổ chức kiểm tra chung chưa chỉ đạo bằng văn bản.

3.2. Nguyên nhân chủ quan: Nhà trường chưa xác định đầy đủ về nội dung và mục đích trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra đánh giá học sinh, các quy định mang tính nguyên tắc để đảm bảo khách quan, chính xác, công bằng trong kiểm tra đánh giá và thực hiện đổi mới đồng bộ PPDH, KTĐG.

II. Xử lý, kiến nghị

1. Đối với trường THCS Lê Hồng Phong

Công khai, niêm yết kết luận thanh tra tại đơn vị theo quy định.

Tổ chức thực hiện kết luận thanh tra và báo cáo kết quả về Sở GDĐT (qua Thanh tra Sở và bộ phận GDTrH của phòng Nghiệp vụ Dạy và Học) trước 30/4/2019.

2. Phòng GDĐT thành phố Phan Rang-Tháp Chàm

Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra các trường THCS trực thuộc thực hiện đổi mới đồng bộ PPDH và KTĐG; đảm bảo hướng dẫn đầy đủ, chính xác, khoa học các yêu cầu, nội dung đối với KTĐG học sinh cấp Trung học.

Tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện đổi mới đồng bộ PPDH và KTĐG, nhằm chỉ ra nguyên nhân, bài học kinh nghiệm, các giải pháp, biện pháp cần điều chỉnh, bổ sung cho thời gian tới.

3. Các phòng chuyên môn Sở Giáo dục và Đào tạo

Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra các đơn vị trường học thuộc cấp trung học trong thực hiện đổi mới đồng bộ PPDH và KTĐG; tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết theo các cấp học và toàn ngành để có được kết quả đánh giá sâu, rộng về đổi mới PPDH, KTĐG trong thời gian qua, chỉ ra nguyên nhân, bài học kinh nghiệm, các giải pháp, biện pháp cần điều chỉnh, bổ sung cho thời gian tới thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

Thanh tra Sở theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kết luận thanh tra đối với các đơn vị theo quy định./.

Nơi nhận:

- Trường THCS Lê Hồng Phong (th/hiện);
- Thanh tra Bộ GDĐT (b/cáo);
- Thanh tra tỉnh (b/cáo);
- Lãnh đạo Sở (th/dõi, chỉ đạo);
- Các phòng CM Sở (th/dõi, th/hiện);
- Phòng GDĐT thành phố PR-TC (th/dõi, th/hiện);
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, TTr.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Anh Linh